| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN NGỌC HỒI**<br>**TỈNH KON TUM** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 17/2021/QĐST-HNGĐ | *Ngọc Hồi, ngày 18 tháng 5 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 62/2021/TLST-HNGĐ ngày 22-4-2021, về việc: *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"*, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Huỳnh Thị Th, sinh năm ….;

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn S, sinh năm …….

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10-5-2021.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10-5-2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Huỳnh Thị Th và anh Nguyễn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*2.1. Về quan hệ hôn nhân:* Chị Huỳnh Thị Th và anh Nguyễn S thỏa thuận thuận tình ly hôn.

*2.2. Về con chung:* Vợ chồng chị Huỳnh Thị Th - anh Nguyễn S có 02 con chung, gồm các cháu:

+ Nguyễn Thị Y, sinh ngày ……..;

+ Nguyễn Cát Tường, sinh ngày ……..

Khi ly hôn, các đương sự thỏa thuận:

+ Giao cả 02 cháu Nguyễn Thị Y và Nguyễn Tcho chị Huỳnh Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi và tự lập được;

+ Anh Nguyễn S cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu là 1.000.000đồng *(một triệu đồng)*/01tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 5/2021 cho đến khi người được cấp dưỡng đủ 18 tuổi và tự lập được.

+ Về tiền lãi chậm thi hành án: Kể từ ngày đến hạn cấp dưỡng nuôi con, nếu anh Nguyễn S không trả đủ số tiến cấp dưỡng nêu trên thì phải trải lãi đối với tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả theo thỏa thuận của các bên đương sự là 20%/năm.

Sau khi ly hôn, việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và Gia đình.

*2.3. Về tài sản chung:* Chị Huỳnh Thị Th và anh Nguyễn S không yêu cầu giải quyết.

*2.3. Về án phí sơ thẩm:* Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14;

Chị Huỳnh Thị Th và anh Nguyễn S, mỗi người phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Nguyễn S phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí về cấp dưỡng nuôi con. Chị Huỳnh Thị Th tự nguyện nộp thay toàn bộ án phí cho anh Nguyễn S. Như vậy, tổng số tiền án phí chị Huỳnh Thị Th phải nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*, được trừ vào khoản tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* mà chị Huỳnh Thị Th đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền số: AA/2016/ 0002687 ngày 22-4-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi. Chị Huỳnh Thị Th đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND t. Kon Tum;
- VKSND h. Ngọc Hồi;
- Chi cục THADS h. Ngọc Hồi;
- UBND x. Đăk Xú, h. Ngọc Hồi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phan Trường Thọ**